

Số: 362/QĐ-UBND

Xã Tuệ Tĩnh, ngày 28 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước
Xã Tuệ Tĩnh 6 tháng cuối năm 2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TUỆ TĨNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

*Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành
Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;*

*Thực hiện Công văn số 1816/UBND-NVKTGS ngày 08/7/2025 của UBND
thành phố Hải Phòng về việc xây dựng kế hoạch cải cách hành chính và thực
hiện chế độ báo cáo định kỳ; Quyết định số 3041/QĐ-UBND ngày 26/7/2025
của UBND thành phố về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước
thành phố Hải Phòng 6 tháng cuối năm 2025;*

*Theo đề nghị của Phòng Văn hóa-Xã hội tại Tờ trình số 29/UBND-VHXXH
ngày 28/7/2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch Cải cách hành
chính nhà nước xã Tuệ Tĩnh 6 tháng cuối năm 2025”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng Phòng Văn hóa-Xã
hội; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành
Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ thành phố;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND; Lãnh đạo UBND xã;
- Ban chỉ đạo CCHC xã;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Công TTĐT xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Hạnh

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính xã Tuệ Tĩnh 6 tháng cuối năm 2025

*(Kèm theo Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 28/7/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tuệ Tĩnh)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 202-2030, các nhiệm vụ năm cuối của Kế hoạch cải cách hành chính của thành phố giai đoạn 2021-2025; xây dựng chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng cải cách hành chính, chất lượng thực thi chính sách, pháp luật và góp phần duy trì, cải thiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị; bảo đảm hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo của các Bộ, ngành Trung ương và thành phố Hải Phòng.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, người đứng đầu trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, đảm bảo liên thông, đồng bộ. Tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Đáp ứng yêu cầu phục vụ, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ

chức và doanh nghiệp; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác cải cách hành chính.

- Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của bộ máy nhà nước, cán bộ, công chức và Nhân dân về đẩy mạnh cải cách hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ trong việc triển khai công tác cải cách hành chính năm 2025 trên địa bàn xã.

- Tiếp tục lấy kết quả thực hiện cải cách hành chính là một trong những tiêu chí quan trọng trong công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức cũng như bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Trong năm 2025, phần đầu xã Tuệ Tĩnh là một trong các địa phương đạt thứ hạng cao về các Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), cải thiện Chỉ số chuyển đổi số.

2. Hoàn thành 100% nhiệm vụ cụ thể nêu tại Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của xã, bảo đảm tiến độ, chất lượng.

3. Vượt chỉ tiêu thu ngân sách năm 2025 được UBND thành phố giao.

4. Thực hiện tốt các nội dung kiểm tra định kỳ và đột xuất tại cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; làm tốt công tác tự kiểm tra cách hành chính tại cơ quan, đơn vị.

5. Phần đầu thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý và đang còn hiệu lực áp dụng tại xã, bảo đảm trả kết quả giải quyết TTHC đúng hạn, trước hạn.

6. 100% hồ sơ thủ tục hành chính khi tiếp nhận, giải quyết tại UBND xã được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố, (đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia) để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá trong quá trình thực hiện. Hạn chế tối đa hồ sơ giải quyết TTHC quá hạn.

7. Mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt 90% trở lên.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ trong công tác cải cách

hành chính; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, nghiêm túc, xác định rõ trách nhiệm.

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao.

c) Chuẩn bị tốt các điều kiện để phục vụ việc đánh giá công tác cải cách hành chính của xã theo Bộ Chỉ số Cải cách hành chính do UBND thành phố ban hành.

d) Nâng cao hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết các kiến nghị, phản ánh về việc giải quyết thủ tục hành chính; thái độ, hành vi tiêu cực, sách nhiễu trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

đ) Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội của xã tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tổ chức tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính.

2. Cải cách thể chế

a) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện có hiệu quả, thực chất việc đánh giá tác động của văn bản quy phạm pháp luật.

b) Chủ động rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo quy định, xử lý kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, văn bản không còn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

c) Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Thực hiện tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc phạm vi quản lý; tiếp tục tăng cường tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lễ lối và thái độ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; xây dựng đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tụy phục vụ Nhân dân.

b) Rà soát, thống kê và đề xuất phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước. Thống nhất hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ số để chuẩn

hóa, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ. Thực hiện thanh toán trực tuyến (thuế, phí, lệ phí) để giảm thời gian, chi phí.

d) Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân. Giải quyết kịp thời và có hiệu quả khi tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Tiếp tục rà soát, tham mưu, đề nghị cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện phương án, kế hoạch sắp xếp, tổ chức lại cơ cấu bên trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

b) Thường xuyên rà soát, đề xuất bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương và Thành phố.

c) Thực hiện tinh giản biên chế theo đúng Kế hoạch lộ trình đề ra; kịp thời giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trong sắp xếp tổ chức bộ máy.

d) Thực hiện tốt việc phân cấp quản lý trên các lĩnh vực theo thẩm quyền. Tiếp tục rà soát, trình cấp có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp trên một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý để phù hợp với tình hình, bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Tổ chức thực hiện các văn bản, hướng dẫn về các quy định mới trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực theo quy định; bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

b) Đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

c) Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.

d) Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo

chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và gắn với công tác khen thưởng, kỷ luật.

đ) Tiếp tục thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra trách nhiệm trong xử lý công việc của các cơ quan, đơn vị.

6. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục triển khai dự toán ngân sách Nhà nước; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực. Triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường kiểm tra, xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường quản lý điều hành tài chính ngân sách gắn với các ưu tiên phát triển kinh tế, đảm bảo an ninh - quốc phòng; bố trí ưu tiên các nhiệm vụ cơ bản, thiết yếu, đảm bảo nguồn lực thực hiện chính sách tiền lương; trợ cấp hàng tháng; các chính sách tính theo tiền lương cơ sở; các chế độ chính sách an sinh xã hội.

b) Điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả.

c) Thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 về công khai ngân sách nhà nước; đa dạng hoá các hình thức công khai ngân sách nhà nước; Hướng dẫn, đôn đốc và giám sát việc thực hiện công khai ngân sách nhà nước của các địa phương.

d) Nghiêm túc thực hiện các quy định về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ; việc phân bổ và giao dự toán thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2021 của liên Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước. Triển khai và thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ, Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

đ) Tăng cường quản lý tài sản công trên địa bàn; tham mưu ban hành các văn bản pháp luật nhằm cụ thể hóa các quy định quản lý nhà nước về tài sản công và phí, lệ phí theo thẩm quyền.

e) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thực hiện, công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước. Thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Tiếp tục đề nghị các cấp có thẩm quyền hoàn thiện các văn bản chỉ đạo về ứng dụng công nghệ thông tin, chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng. Xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ cán bộ làm công nghệ thông tin.

- Quan tâm đầu tư nâng cấp hệ thống mạng, trang thiết bị công nghệ thông tin đảm bảo nhu cầu phát triển chính quyền điện tử, phục vụ chuyển đổi số và Đề án 06.

- Khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư, kết hợp khai các ứng dụng chuyên ngành thống nhất trên quy mô toàn thành phố;

- Duy trì hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc của thành phố;

- Duy trì, phát triển Cổng thông tin điện tử liên thông 02 cấp;

- Tiếp tục triển khai chữ ký số trên nền tảng di động; các hệ thống y tế thông minh, giáo dục thông minh, giao thông thông minh, du lịch thông minh, tài nguyên, môi trường thông minh.

- Duy trì hiệu quả, thực chất việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan đơn vị.

(Danh mục nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

IV. KINH PHÍ:

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong nguồn kinh phí cải cách hành chính nhà nước năm 2025 của xã.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm chung:

a) Căn cứ các nhiệm vụ, công việc và chỉ tiêu cụ thể được xác định tại Kế hoạch này các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát các nhiệm vụ, xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai, kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

b) Ngoài các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này các cơ quan, đơn vị chủ động, mạnh dạn đề xuất thực hiện những mô hình, giải pháp, sáng kiến hiệu quả, có tính khả thi và phương thức chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá để đạt hiệu quả thực chất.

c) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo kết quả tham mưu, thực hiện công tác cải cách hành chính theo định kỳ (*báo cáo hàng quý và báo cáo năm gửi trước ngày 10 của tháng cuối quý*) gửi về Phòng Văn hóa–Xã hội tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã.

2. Phân công trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, đơn vị có liên quan:

a) Phòng Văn hóa-Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung về chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Tham mưu các biện pháp, giải pháp cải thiện, nâng cao thứ hạng chỉ số CCHC; Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin, Chỉ số chuyển đổi số.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị, phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã.

- Tham mưu lãnh đạo UBND xã đẩy mạnh, tăng cường công tác kiểm tra các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định.

- Tổng hợp, báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã và gửi Sở Nội vụ kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính theo quy định.

b) Văn phòng HĐND-UBND xã:

- Tham mưu theo dõi, đôn đốc, triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân xã được Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, thực hiện các nội dung về cải cách thể chế.

c) Phòng Kinh tế:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tham mưu, thực hiện các nội dung về cải cách tài chính công.

- Chủ trì tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Trưởng ban Ban Chỉ đạo của xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 theo dõi, đôn đốc và đề xuất các biện pháp, giải pháp để duy trì, cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của thành phố (PCI); nâng cao hiệu quả việc tổ chức đối thoại định kỳ, đột xuất với doanh nghiệp.

- Theo dõi, tổng hợp và kiểm tra việc sử dụng kinh phí cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, phòng chuyên môn.

d) Trung tâm Phục vụ hành chính công:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung về cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

đ) Trung tâm Văn hóa, Thể thao và truyền thông:

- Thực hiện tuyên truyền các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn xã.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng chuyên mục, chuyên trang cải cách hành chính bảo đảm tính tương tác, phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về công tác cải cách hành chính.

- Kịp thời đưa các tin, bài, ý kiến của người dân, tổ chức về thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị; đồng thời nêu gương điển hình, những mô hình, sáng kiến, cách làm hiệu quả, thiết thực phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp; đồng thời phản ánh về các tổ chức, cá nhân chưa nghiêm túc trong thực hiện công tác cải cách hành chính.

e) Các cơ quan, đơn vị được giao các nhiệm vụ trong danh mục nhiệm vụ cụ thể kèm theo Kế hoạch này có trách nhiệm tập trung tham mưu, thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ các nhiệm vụ được giao chủ trì; kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã nếu có khó khăn, vướng mắc.

g) Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể chính trị-xã hội phối hợp tích cực tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính của xã.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh các nội dung, nhiệm vụ cần sửa đổi, bổ sung đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa-Xã hội tổng hợp) để xem xét, quyết định./.